

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 191/2024/HS-ST  
Ngày 09-9-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thảo.

Ông Lê Bá Quyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1993 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C, tên mẹ Hoàng Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/02/2024 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Đ là đối tượng sử dụng ma túy, loại ma túy Đ thường sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 14 giờ 30 ngày 27/02/2024, Nguyễn Hữu Đ đón xe mô tô G đi từ phòng trọ của mình tại nhà trọ Trần Thị Á thuộc tổ A, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến khu vực phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi với bạn. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, Đ ra đón xe mô tô G đi về thì Đ gặp được nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) trước đó đã bán ma túy cho Đ một lần nên Đ hỏi người thanh niên là có bán hay không, người thanh niên kêu Đ đi theo đến khu vực đường vắng không có người qua lại. Khi đó, Đ hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì người thanh niên đưa cho Đ 01 (một) gói nylon hàn kín

chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, Đ đưa 200.000 đồng cho người thanh niên rồi Đ đón xe mô tô G đi về phòng trọ. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Đ lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì lực lượng Công an phường T đến kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên lực lượng Công an lập biên bản niêm phong tang vật rồi đưa Đ về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Đ khai nhận số ma túy thu giữ là của Đ mua về nhằm mục đích để sử dụng.

Công an phường T tạm giữ: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đã qua sử dụng.

Sau khi xác lập hồ sơ ban đầu, Công an phường T tiến hành bàn giao Nguyễn Hữu Đ cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 1129/KL-KTHS - MT ngày 05/3/2024 của Phòng K kết luận tinh thể màu trắng trong một gói nylon hàn kín, khối lượng 0,3304 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 229/CT-VKSTU ngày 21/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy một bì thư niêm phong ký hiệu 1129/PC09 bên trong có chứa ma túy và một bộ sử dụng ma túy tự chế.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

*Về nội dung vụ án:*

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 27/02/2024, tại khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hữu Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,3304 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm và có chế tài nghiêm khắc đối với hành vi này nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện. Do đó, để có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời, nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, xét thấy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy một bì thư niêm phong ký hiệu 1129/PC09 bên trong có chứa ma túy và một bộ sử dụng ma túy tự chế.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*1. Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 27/02/2024.

*2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một bì thư niêm phong ký hiệu 1129/PC09 bên trong có chứa ma túy và một bộ sử dụng ma túy tự chế.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).*

*3. Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tp. Tân Uyên;
- Công an tp. Tân Uyên;
- Chi cục THADS tp. Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Mỹ Trúc**